

CÔNG TY CỔ PHẦN SUNRAI HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SUNRAI HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SUNRAI HANOI JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SUNRAI

2. Mã số doanh nghiệp: 0109386714

3. Ngày thành lập: 22/10/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7 và số 9, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 17, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0972555888

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
2.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Phân phối và bán lẻ điện	3512
3.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
4.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
5.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Chi tiết: Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ đấu giá)	4512
6.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) và xe có động cơ khác	4513
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô và xe máy; Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô và xe máy	4543
9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
10.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Kinh doanh trung tâm thương mại	4719(Chính)

11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar)	5510
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng dân dụng, công nghiệp	4299
13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Lập dự án đầu tư, quản lý dự án, tư vấn lập dự án đầu tư	7110
14.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hoá	4610
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
16.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đấu giá)	4511
17.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
18.	Bán mô tô, xe máy (Trừ đấu giá)	4541
19.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy Chi tiết: Sửa chữa mô tô, xe máy	4542
20.	Cho thuê xe có động cơ	7710
21.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi	4931
22.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng ô tô	4932
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ cho vận tải Dịch vụ khai thác điểm đỗ xe	5229
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ ăn uống, giải khát (không bao gồm kinh doanh quán bar)	5610
25.	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo	7310
26.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Nghiên cứu thị trường (Không bao gồm dịch vụ điều tra và trừ các thông tin Nhà nước cấm)	7320
27.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ vui chơi giải trí	9329
28.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao Chi tiết: Dịch vụ câu lạc bộ thể thao	9312
29.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn quản lý doanh nghiệp	7020

30.	Giáo dục mẫu giáo Chi tiết: Giáo dục mầm non	8512
31.	Giáo dục tiểu học	8521
32.	Giáo dục trung học phổ thông Chi tiết: Giáo dục trung học	8523
33.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Giáo dục trung học chuyên nghiệp và dạy nghề (chỉ được hoạt động sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8532
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
35.	Cổng thông tin	6312
36.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐÀO CHIẾN THẮNG	Số 22 ngách 168/2 Nguyễn Lân, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	540.000	5.400.000.000	27,000	019078000430	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	540.000	5.400.000.000	27,000		

2	NGUYỄN CÔNG HUÂN	Số 15 N3 tổ 103, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	480.000	4.800.000.000	24,000	0250720000 52
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	480.000	4.800.000.000	24,000	
3	PHẠM MẠNH CƯỜNG	P203-C1B, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	620.000	6.200.000.000	31,000	C2686234
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	620.000	6.200.000.000	31,000	
4	NGUYỄN ANH LINH	28 Ngõ 7, Phường Chí Kiên, Tổ 27, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	3.600.000.000	18,000	0420830007 07
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	360.000	3.600.000.000	18,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO CHIẾN THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/07/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 019078000430

Ngày cấp: 27/05/2020

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 22 ngách 168/2 Nguyễn Lân, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Căn hộ số 2405A, nhà R6, Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội